



CÔNG BÁO

Do UBND tỉnh Phú Thọ xuất bản

Số 19

Ngày 05 tháng 9 năm 2007

MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT		
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH		
30-8-2007	Chỉ thị số 09/2007/CT-UBND về nhiệm vụ công tác giáo dục và đào tạo năm học 2007 – 2008.	5
UBND HUYỆN CẨM KHÊ		
20-8-2007	Chỉ thị số 11/2007/CT-UBND về việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2007 - 2008.	8
HĐND HUYỆN TAM NÔNG		
18-7-2007	Nghị quyết số 52/2007/NQ-HĐND phê chuẩn quyết toán ngân sách huyện năm 2006.	10
18-7-2007	Nghị quyết số 53/2007/NQ-HĐND về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách huyện năm 2007.	12

18-7-2007	Nghị quyết số 54/2007/NQ-HĐND về đề án “Giải quyết việc làm – xuất khẩu lao động” giai đoạn 2007 - 2010.	14
-----------	--	----

PHẦN II. VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

24-8-2007	Quyết định số 2121/QĐ-UBND v/v duyệt Quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2006 – 2010, định hướng đến năm 2020.	20
24-8-2007	Quyết định số 2123/QĐ-UBND v/v duyệt đối tượng, số lượng, mức trợ giá, kinh phí trợ giá và giá bán ngô giống vụ đông năm 2007.	35
27-8-2007	Quyết định số 2144/QĐ-UBND về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Chi cục Kiểm lâm.	37

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

24-8-2007	Quyết định số 2109/QĐ-UBND v/v duyệt kế hoạch đấu thầu gói thầu xây lắp hạng mục nhà ở và làm việc cán bộ chiến sĩ phân đội đặc nhiệm bộ binh – công trình: Doanh trại đơn vị đặc nhiệm phòng chống gây rối bạo loạn và tìm kiếm cứu nạn – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.	41
24-8-2007	Quyết định số 2111/QĐ-UBND về việc duyệt kế hoạch đấu thầu lại gói thầu số 1: Xây lắp Trạm xử lý nước rác cho ô chôn lấp chất thải rắn nguy hại khi 1C – Khu xử lý chất thải rắn công nghiệp xã Trạm Thản, huyện Phù Ninh.	43
24-8-2007	Quyết định số 2112/QĐ-UBND về việc duyệt dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư xây dựng công trình: Xử lý cấp bách hiệu quả lũ quét hồ Độc Giang, huyện Yên Lập.	45
24-8-2007	Quyết định số 2117/QĐ-UBND v/v duyệt kế hoạch đấu thầu gói thầu: Mua sắm, lắp đặt các lò đốt rác thải y tế cho ngành y tế tỉnh Phú Thọ.	47
24-8-2007	Quyết định số 2118/QĐ-UBND v/v Duyệt kế hoạch đấu thầu gói thầu số 2 cung cấp, lắp đặt trang thiết bị y tế (thuộc Dự án đầu tư trang thiết bị Bệnh viện đa khoa tỉnh	49

Phú Thọ).

24-8-2007	Quyết định số 2119/QĐ-UBND v/v Duyệt Duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng mở rộng Trường trung cấp nghề tỉnh Phú Thọ.	51
27-8-2007	Quyết định số 2138/QĐ-UBND v/v Duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ.	53
27-8-2007	Quyết định số 2141/QĐ-UBND về việc xét tuyển và thi tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục thuộc UBND thành phố Việt Trì.	55
27-8-2007	Quyết định số 2143/QĐ-UBND về việc chuyển giao Ban Quản lý Vườn Quốc gia Xuân Sơn về trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.	58
27-8-2007	Quyết định số 2146/QĐ-UBND về việc xét tuyển và thi tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục thuộc UBND huyện Phù Ninh.	59
27-8-2007	Quyết định số 2147/QĐ-UBND về việc thực hiện cơ chế phối hợp một cửa liên thông giữa các cơ quan giải quyết đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và cấp giấy phép khắc dấu đối với doanh nghiệp thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.	62
28-8-2007	Quyết định số 2159/QĐ-UBND về việc bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Phó Giám đốc Sở Giao thông – Vận tải tỉnh Phú Thọ.	64
29-8-2007	Quyết định số 2172/QĐ-UBND về việc duyệt dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp hệ thống thủy lợi hồ Hàm Kỳ, huyện Hạ Hòa.	65
29-8-2007	Quyết định số 2173/QĐ-UBND về việc duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư xây dựng công trình: Tu bổ, gia cố và nâng cấp tuyến đê Tả, Hữu, sông Búra kết hợp làm đường giao thông.	66
31-8-2007	Quyết định số 2205/QĐ-UBND v/v duyệt kinh phí đào tạo vận động viên phục vụ Hội khỏe Phù Đổng năm 2008.	67

31-8-2007	Quyết định số 2208/QĐ-UBND v/v duyệt kết quả đấu thầu các gói thầu: Mặt đường, vỉa hè, rãnh thoát nước mưa đoạn T 0 – T3 tuyến D1 và san nền diện tích còn lại Nhà máy bia Đồng Xuân – Lô A Khu công nghiệp Trung Hà.	68
31-8-2007	Quyết định số 2210/QĐ-UBND về việc duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án cải tạo, nâng cấp đường nối Quốc lộ 2 vào Khu công nghiệp Thụy Vân.	70
31-8-2007	Quyết định số 2211/QĐ-UBND v/v phân bổ 4.610 triệu đồng kinh phí hỗ trợ thanh toán khối lượng hoàn thành công trình, hạng mục công trình nhà lớp học, chương trình kiên cố hóa trường lớp học.	72
31-8-2007	Quyết định số 2212/QĐ-UBND về việc duyệt dự toán kinh phí hỗ trợ bồi thường GPMB công trình: Nhà máy hàng dệt kim, sản phẩm may mặc xuất khẩu tại khu Đồn Tây, xã Thanh Vinh, thị xã Phú Thọ.	76

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 09/2007/CT-UBND

Việt Trì, ngày 30 tháng 8 năm 2007

CHỈ THỊ

Về nhiệm vụ công tác giáo dục và đào tạo năm học 2007 – 2008

Cùng với cả nước, năm học 2006 – 2007, ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Phú Thọ đã tích cực triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 18 tháng 8 năm 2006 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng thực hiện cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”. Cuộc vận động đã được sự quan tâm, phối hợp đồng bộ của các cấp, các ngành; sự tham gia tích cực của các thầy giáo, cô giáo, các bậc phụ huynh và các em học sinh; sự đồng thuận và hưởng ứng của toàn thể nhân dân trong tỉnh nên đã thu được kết quả khả quan, tạo ra sự chuyển biến tích cực trong toàn ngành và trong mỗi nhà trường, góp phần nâng cao ý thức học tập của học sinh, trách nhiệm giảng dạy của đội ngũ nhà giáo.

Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, bổ túc trung học phổ thông và thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông vừa qua tỉnh Phú Thọ tổ chức nghiêm túc, đúng quy chế, tạo được niềm tin của xã hội. Tuy nhiên, kết quả các kỳ thi cũng đã phản ánh nhiều năm qua việc đánh giá, xếp loại học lực ở các nhà trường chưa thật sát với học lực thực tế của học sinh. Từ thực tế trên đặt ra yêu cầu phải đổi mới công tác quản lý giáo dục; tổ chức lại đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, quá trình dạy và học để khắc phục tình trạng học sinh không đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng ở lớp dưới tiếp tục được học ở lớp trên (tình trạng “ngồi nhầm lớp”), đồng thời phải tăng cường đầu tư cơ sở vật chất để cải thiện, nâng cấp, tiến tới chuẩn hóa trường, lớp học và các trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học.

Để cùng với ngành giáo dục và đào tạo khắc phục những khó khăn hiện nay góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2007 – 2008, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị:

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả 01 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. Trên cơ sở đó, tiếp tục chỉ đạo thực hiện cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục” gắn với thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao hơn nữa nhận thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể và nhân dân địa phương về phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo; về chống tiêu cực

trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục, tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng giáo dục.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo tập trung triển khai các nhiệm vụ sau:

2.1 Tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh gắn việc triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục” với 4 nội dung trọng tâm: Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích; nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo và cho học sinh không đủ điều kiện lên lớp. Căn cứ 4 nội dung của cuộc vận động, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị giáo dục trực thuộc xây dựng kế hoạch tiếp tục tổ chức thực hiện cuộc vận động phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương, đơn vị.

2.1 Tiếp tục thực hiện lộ trình đổi mới công tác thi; tăng cường hệ thống khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục nhằm đánh giá khách quan chất lượng học sinh, nhất là học sinh các lớp cuối cấp. Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, đảm bảo khen thưởng đúng, không chạy theo thành tích.

2.2 Tiếp tục thực hiện đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục, trọng tâm là tổ chức thực hiện tốt phân ban kết hợp với tự chọn ở lớp 10, lớp 11; tổ chức đánh giá 05 năm thực hiện việc thua sách giáo khoa bậc tiểu học và trung học cơ sở. Tăng cường giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giáo dục hướng nghiệp và giáo dục pháp luật cho học sinh.

2.3 Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 40/CT-TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 09/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Triển khai thực hiện chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 04 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.4 Nâng cao năng lực của hệ thống quản lý giáo dục từ tỉnh đến cơ sở và năng lực quản lý của các nhà trường. Đẩy mạnh phân cấp quản lý giáo dục cho các địa phương và phân cấp cho các cơ sở giáo dục và đào tạo. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành; kiểm tra việc thực hiện cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục” và tăng cường công tác thanh tra, quản lý dạy thêm, học thêm.

2.5 Duy trì và củng cố kết quả xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở; đẩy mạnh thực hiện phổ cập giáo dục trung học; tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục và xây dựng xã hội hóa học tập; thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục, ưu tiên phát triển giáo dục dân tộc, giáo dục vùng khó khăn.

2.6 Chủ động, tích cực phối hợp với Sở Thể dục – Thể thao, các cấp, các ngành chức năng của tỉnh chuẩn bị các điều kiện để tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ VII – năm 2008 tại tỉnh Phú Thọ.

2.7 Rà soát các chương trình, nghị quyết về phát triển giáo dục – đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của tỉnh giai đoạn 2006 – 2010 do Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành. Trên cơ sở đó, tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, nghị quyết, đồng thời triển khai các giải pháp để tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các đoàn thể nhân dân của tỉnh tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng trong đoàn viên, hội viên và tầng lớp nhân dân về nhiệm vụ công tác giáo dục và đào tạo năm 2007 – 2008, đồng thời xây dựng chương trình hành động hưởng ứng cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội để cuộc vận động đạt kết quả cao.

4. Báo Phú Thọ, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh tuyên truyền việc triển khai và kết quả thực hiện cuộc vận động; đồng thời phát hiện và đưa tin kịp thời những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích và giải pháp sáng tạo trong việc thực hiện cuộc vận động, phê phán những tập thể, cá nhân thực hiện không nghiêm túc.

Yêu cầu Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này và thường xuyên báo cáo kết quả với Ủy ban nhân dân tỉnh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Doãn Khánh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 11/2007/CT-UBND

Cẩm Khê, ngày 20 tháng 8 năm 2007

CHỈ THỊ

Về việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2007 - 2008

Ngay sau khi kết thúc năm học 2006 – 2007, công tác chuẩn bị cho năm học mới 2007 – 2008 đã được triển khai tích cực về lực lượng giáo viên, học sinh, cơ sở vật chất và phương tiện dạy học. Để đảm bảo tổ chức triển khai năm học mới theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục – Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ và hướng dẫn của Sở Giáo dục – Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu:

1. Tích cực, khẩn trương hoàn thành các công tác chuẩn bị cho năm học mới:

- Phòng Giáo dục – Đào tạo chỉ đạo Ban Giám hiệu các trường tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền xã, thị trấn tổ chức tốt việc tuyển sinh, duy trì phổ cập tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Các trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm kỹ thuật tổng hợp – hướng nghiệp thực hiện việc tuyển sinh theo chỉ tiêu được giao, tích cực phối hợp với các xã, thị trấn tạo điều kiện tối đa để thu hút, tiếp nhận học sinh vào học.

- Phòng Giáo dục – Đào tạo tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện phương án bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên và bổ nhiệm, điều động cán bộ quản lý, đồng thời chỉ đạo chặt chẽ việc bố trí giáo viên ở các trường, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng phải dạy “kiêm nhiệm” không phù hợp, dạy trái chuyên môn đào tạo. Cung ứng kịp thời sách giáo khoa, đồ dùng, phương tiện dạy học cho các trường.

- Hoàn thành việc xây dựng, sửa chữa phòng học, nhà điều hành, bổ sung phương tiện dạy và học đủ đáp ứng yêu cầu dạy học. Không để học sinh học trong các phòng học đã hư hỏng nặng, không an toàn. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và Hiệu trưởng các trường phải chịu trách nhiệm nếu để xảy ra mất an toàn cho giáo viên, học sinh.

- Tổ chức tốt việc tu bổ, chỉnh trang khuôn viên, trồng thêm cây và hoa trên cơ sở vận động phụ huynh học sinh tham gia ủng hộ.

2. Tổ chức tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” và khai giảng năm học.

- Kiện toàn tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” ở các xã, thị trấn. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các gia đình chăm lo cho con em đến trường học đầy đủ ngay từ ngày khai giảng và tích cực tham gia các hoạt động xã hội hóa giáo dục.

- Tổ chức khai giảng năm học mới trong toàn huyện vào sáng ngày 05 tháng 9 năm 2007 theo biên chế năm học. Trường hợp cá biệt không thể tổ chức đúng ngày phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện. Tổ chức lễ khai giảng trang trọng, tạo không khí phấn khởi trong học sinh, giáo viên và phụ huynh. Các nhà trường cần tham mưu với chính quyền xã (thị trấn) mời đại diện các đoàn thể nhân dân dự lễ khai giảng.

3. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học:

- Ngành Giáo dục – Đào tạo có nhiệm vụ tiếp tục thực hiện đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục. Trọng tâm là đổi mới phương pháp dạy học ở tất cả các ngành học, cấp học; thực hiện chương trình phân ban đối với lớp 11. Trên cơ sở giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức lối sống; coi trọng giáo dục hướng nghiệp, giáo dục pháp luật cho học sinh và giáo viên. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Tiếp tục chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”.

- Chấn chỉnh nền nếp kỷ cương, đổi mới công tác thi đua khen thưởng, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh. Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở; thực hiện giáo dục cho mọi người nhằm xây dựng xã hội học tập, đáp ứng cao nhất nhu cầu học tập của nhân dân. Các cấp, các ngành tích cực thực hiện lộ trình phân đầu xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia; củng cố xây dựng cơ sở vật chất các nhà trường theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đồng bộ hóa.

- Phòng Giáo dục – Đào tạo có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

Chỉ thị này phổ biến tới các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, các xã, thị trấn và các đơn vị trường học để tổ chức thực hiện.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Phùng Hữu Nghị

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 52/2007/NQ-HĐND

Tam Nông, ngày 18 tháng 7 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

Phê chuẩn quyết toán ngân sách huyện năm 2006

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG KHÓA XVII – KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002 và Nghị định số: 73/2003/NĐ-CP ngày 23/6/2004 của Chính phủ ban hành quy chế phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương;

Sau khi xem xét Báo cáo số: 78/BC-UBND ngày 14/6/2007 của UBND huyện về quyết toán thu, chi ngân sách năm 2006; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và thảo luận,

QUYẾT NGHỊ:

Phê chuẩn quyết toán ngân sách huyện năm 2006 như sau:

A- VỀ THU NGÂN SÁCH NĂM 2006:

I- Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn: 14.371.435.996 đồng

Trong đó:

- | | |
|-------------------------------|---------------------|
| + Ngân sách địa phương hưởng: | 26.098.440 đồng |
| + Ngân sách tỉnh hưởng: | 2.814.974.479 đồng |
| + Ngân sách huyện hưởng: | 11.530.363.007 đồng |

II- Tổng thu ngân sách huyện 2006: 75.022.524.237 đồng

1. Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp: 11.530.363.077 đồng
2. Thu bổ sung trợ cấp cân đối từ ngân sách tỉnh: 57.869.924.300 đồng
3. Thu kết dư ngân sách năm 2005 chuyển sang: 5.622.236.860 đồng

B- VỀ THU NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2006:

Tổng chi ngân sách huyện năm 2006: 70.029.498.168 đồng

1. Chi đầu tư phát triển: 11.721.898.629 đồng
2. Chi thường xuyên ngân sách huyện:
Cụ thể: 55.571.621.666 đồng

* Chi ngân sách cấp huyện:	62.798.106.318 đồng
+ Chi đầu tư phát triển:	5.309.716.795 đồng
+ Chi thường xuyên:	38.141.457.200 đồng
+ Chi bổ sung ngân sách xã, thị trấn:	16.610.954.450 đồng
+ Chi chuyển nguồn NS sang năm sau:	2.735.977.873 đồng
* Chi ngân sách xã, thị trấn:	23.842.346.300 đồng
+ Chi đầu tư phát triển:	6.412.181.834 đồng
+ Chi thường xuyên:	17.430.164.466 đồng

Chi tiết các khoản thu, chi ngân sách năm 2006 có báo cáo đính kèm.

C- CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2006

1- Tổng thu ngân sách huyện: 75.022.524.237 đồng

2. Tổng chi ngân sách huyện: 70.029.498.168 đồng

3. Kết dư ngân sách huyện: 4.993.026.069 đồng

Trong đó:

- Kết dư ngân sách cấp huyện: 3.099.845.454 đồng

(Chi tiết số kết dư ngân sách cấp huyện theo báo cáo đính kèm)

- Kết dư ngân sách xã, thị trấn: 1.893.180.615 đồng

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Tam Nông khóa XVII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 18/7/2007.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Văn Phú

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 53/2007/NQ-HĐND

Tam Nông, ngày 18 tháng 7 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách huyện năm 2007

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG KHÓA XVII – KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Sau khi xem xét Tờ trình số 390/TT-UBND ngày 14/06/2007 của UBND huyện về việc đề nghị điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách năm 2006; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và thảo luận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí điều chỉnh bổ sung dự toán ngân sách huyện năm 2007 như sau:

+ Bổ sung dự toán chi ngân sách cấp huyện bao gồm:

*** Chi đầu tư phát triển:**

3.000 triệu đồng

- Xây dựng trung tâm hội nghị huyện: 1.800 triệu đồng
- Xây dựng nhà tưởng niệm danh nhân Nguyễn Quang Bích và các anh hùng liệt sỹ thời Cần Vương: 500 triệu đồng
- Xây dựng trạm biến áp trung tâm huyện: 300 triệu đồng
- Kinh phí bồi thường GPMB hai hộ TT hội nghị huyện: 200 triệu đồng
- Kinh phí sửa chữa nhà làm việc HĐND và UBND huyện: 150 triệu đồng
- Kinh phí xây dựng công trình phụ trợ TTBDCT huyện: 50 triệu đồng

*** Chi thường xuyên:**

70 triệu đồng

- Bổ sung KP kỷ niệm 60 năm thành lập Đảng bộ huyện: 70 triệu đồng

Tổng cộng:

3.070 triệu đồng

Điều 2. Nhất trí sử dụng từ các nguồn kinh phí sau:

- Nguồn kết dư ngân sách năm 2006: 1.475 triệu đồng
- Nguồn vượt thu từ tiền sử dụng đất năm 2007: 540 triệu đồng chẵn
- Chuyển nguồn của một số công trình đã bố trí trong dự toán năm 2005 và 2006 nhưng chưa có đủ hồ sơ thanh toán, bao gồm: Công trình trụ sở HĐND và UBND; công trình sửa chữa hội trường Trung tâm hội nghị huyện; công trình cải tạo, sửa chữa nhà khối dân: 1.055 triệu đồng.

Điều 3. Hội đồng nhân dân huyện giao:

- UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Yêu cầu chấp hành đúng các thủ tục về xây dựng cơ bản và quản lý tài chính theo quy định hiện hành. Việc xây mới Hội trường Trung tâm huyện chỉ khởi công khi đã hoàn tất các thủ tục thanh toán sửa chữa hội trường.

- Thường trực HĐND, các ban HĐND, đại biểu HĐND huyện tăng cường giám sát kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Tam Nông khóa XVII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 18/7/2007.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Văn Phú

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 54/2007/NQ-HĐND

Tam Nông, ngày 18 tháng 7 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

Về đề án “Giải quyết việc làm – xuất khẩu lao động” giai đoạn 2007 - 2010

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG KHÓA XVII – KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 6 năm 2007 của UBND huyện Tam Nông trình tại kỳ họp về đề án “Giải quyết việc làm – xuất khẩu lao động” giai đoạn 2007 – 2010; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và thảo luận,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tán thành thông qua đề án “Giải quyết việc làm – xuất khẩu lao động” giai đoạn 2007 – 2010 với các nội dung chủ yếu sau:

I- MỤC TIÊU TỔNG QUÁT:

- Tập trung giải quyết cho số lao động không có việc làm ổn định, nâng cao tỷ lệ sử dụng lao động ở khu vực nông thôn, đảm bảo việc làm có thu nhập và ổn định cuộc sống đặc biệt quan tâm đến những người mất đất làm khu công nghiệp, đô thị hóa.

- Giải quyết việc làm gắn với chương trình phát triển kinh tế - xã hội góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động đồng thời với chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thông qua đó giải quyết hợp lý mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với giải quyết việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân trong huyện. Phấn đấu từng hộ gia đình đều thực hiện chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng tích cực.

II- MỤC TIÊU CỤ THỂ:

- + Tỷ lệ sử dụng thời gian lao động ở khu vực nông thôn: 85%
- + Đào tạo nghề cho 800 – 850 lao động/ năm (thông qua các lớp đào tạo, các lớp dạy nghề, tập huấn, bồi dưỡng...), phấn đấu đạt 40% số lao động có nghề vào năm 2010.
- + Giải quyết việc làm mới cho 10.200 lao động, giải quyết việc làm thêm cho 8.000 lao động. Bình quân mỗi năm giải quyết việc làm cho 2.700 lao động.

+ Chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng tích cực: cơ cấu lao động đến 2010: Nông, lâm, ngư nghiệp: 55 – 60%, công nghiệp – xây dựng: 25-28%, thương mại dịch vụ và các ngành nghề khác: 15-17%.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và quản lý của chính quyền, nâng cao nhận thức về QCVL:

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và quản lý của chính quyền về QCVL. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan đơn vị, của cán bộ, đảng viên, từng gia đình và người dân để mọi người hiểu rõ về giải quyết việc làm và lao động có thu nhập thấp không bị pháp luật ngăn cấm. Nhà nước tạo môi trường thuận lợi, người lao động nâng cao trách nhiệm giải quyết việc làm cho mình và xã hội.

2. Phát triển kinh tế - xã hội tạo việc làm mới thông qua các chương trình:

2.1 Phát triển nông, lâm, thủy sản:

Là giải pháp cơ bản, quan trọng tạo ra nhiều việc làm mới. Cần thực hiện chương trình dự án phát triển kinh tế trọng điểm, tạo nhiều việc làm, thu hút nhiều lao động, thâm canh đất nông nghiệp, tăng hệ số sử dụng đất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chi tiết các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, ưu tiên sản xuất các sản phẩm có quy mô lớn và có thị trường tiêu thụ. Tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, phát triển giao thông, thủy lợi, nội đồng, thủy lợi vùng đồi. Đẩy mạnh cơ khí hóa và những khâu nặng nhọc, giải quyết tốt dịch vụ trong nông nghiệp, nâng cao giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích.

Đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, kinh tế trang trại. Tăng cường đầu tư và hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, chú trọng công tác định canh, định cư, nước sạch và vệ sinh môi trường. Lĩnh vực này sẽ tạo việc làm mới cho 5.500 lao động.

2.2 Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:

Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển công nghiệp; thu hút mạnh các nguồn vốn đầu tư vào các ngành có lợi thế, các sản phẩm có thị trường tiêu thụ, có khả năng thu hút lao động tăng ngân sách. Lựa chọn ưu tiên các dự án có công nghệ tiên tiến, khuyến khích thu hút đầu tư các ngành sản xuất, chế biến thực phẩm, phương tiện vận tải, phát triển lưới điện.

Tiếp tục tạo điều kiện thu hút đầu tư vào xây dựng khu công nghiệp Trung Hà và các cụm công nghiệp trên địa bàn. Đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp nhất là các ngành sử dụng nguyên liệu tại chỗ. Đầu tư và phát triển làng nghề, tăng về quy mô và chất lượng sản phẩm hàng hóa, sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ phục vụ du